

Số: 156/KH-CĐYT

Cần Thơ, ngày 06 tháng 3 năm 2025

## **KẾ HOẠCH** **Thu học phí học kỳ II năm học 2024-2025**

Căn cứ vào tiến độ đào tạo năm học 2024-2025 của Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ;

Căn cứ Thông báo số 506/TB-CĐYT ngày 29 tháng 7 năm 2024 về mức thu học phí năm học 2024-2025;

Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ triển khai kế hoạch thu học phí học kỳ II năm học 2024-2025 như sau:

### **I. THỜI GIAN**

- Thời gian: dự kiến từ **15/03/2025-30/4/2025**.

### **II. HÌNH THỨC VÀ ĐỊA ĐIỂM**

#### **1. Nộp học phí online (i-banking):**

Phụ huynh, HSSV có tài khoản ngân hàng và sử dụng ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại thông minh hoặc máy tính để nộp học phí.

- Tên tài khoản: **Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ**

- Số tài khoản: Phụ huynh, HSSV chọn thanh toán 01 (một) trong các ngân hàng:

Stt	Số tài khoản	Ngân hàng
1	0111000186378	Vietcombank Cần Thơ
2	7480142957	BIDV CN Tây Đô
3	111611342222	Vietinbank Cần Thơ

**Lưu ý:** Chuyển học phí qua ứng dụng chuyển tiền trên điện thoại thông minh hoặc máy tính, người chuyển (tức HSSV) sẽ chịu tiền phí ngân hàng. Vì vậy, chọn “người chuyển trả”, không chọn “người nhận trả”.

#### **2. Nộp học phí tại Ngân hàng:**

HSSV nộp học phí bằng hình thức nộp tiền qua hệ thống tại các ngân hàng:

##### **2.1. Ngân hàng TMCP Ngoại thương (Vietcombank)**

- Tên tài khoản: **Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ**

- Số tài khoản: **0111 000 186 378** – Ngân hàng **Vietcombank CN Cần Thơ**
- Nội dung nộp tiền: **Họ tên HSSV-Lớp-Mã số sinh viên-HPHKII/24-25**
- Địa chỉ: HSSV có thể nộp tiền tại các chi nhánh hoặc phòng giao dịch:

STT	Tên Chi nhánh/ Phòng GD	Địa chỉ
1	CN Cần Thơ	Số 05-07 Hòa Bình, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
2	PGD An Hòa	34-36 Võ Văn Kiệt, P.An Hòa, Q.Ninh Kiều, TPCT
3	PGD Ninh Kiều	49-51 Trần Văn Khéo, P.Cái Khế, Q.Ninh Kiều, TPCT
4	PGD Hưng Lợi	Số 420-420A đường 30/4, P.Hưng Lợi, Q.Ninh Kiều, TPCT
5	PGD Cái Răng	164/2C đường Phạm Hùng, P.Lê Bình, Q.Cái Răng, TPCT
6	PGD Nam Cần Thơ	KDC Nam Long, đường số 2, lô đất D13-D14, KV2, P.Hung Thạnh, Q.Cái Răng, TPCT
7	PGD Phong Điền	Lô A5-6 và A5-7, ấp Thị Tứ, TT Phong Điền, H.Phong Điền, TPCT

### 2.2. Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển (BIDV)

- Tên tài khoản: **Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ**
- Số tài khoản: **7480142957** – Ngân hàng **BIDV CN Tây Đô**
- Địa chỉ: HSSV có thể nộp tiền tại các chi nhánh hoặc phòng giao dịch:

STT	Tên Chi nhánh/ Phòng GD	Địa chỉ
1	CN Tây Đô	05 Phan Đình Phùng, Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
2	PGD Nguyễn An Ninh	Số 53-53A Võ Văn Tần, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
3	PGD Mekong	Số 60-62 Phan Đình Phùng, P.Tân An, Q.Ninh Kiều, TPCT
4	PGD Nam Cần Thơ	Số 99 Võ Văn Kiệt, P.An Hòa, Q.Ninh Kiều, TPCT
5	PGD Ô Môn	QL91, KV 11, P.Châu Văn Liêm, Q.Ô Môn, TPCT
6	PGD Trung Kiên	Quốc lộ 91, KV Phụng Thạnh, P.Trung Kiên, Q.Thốt Nốt, TPCT

### 2.3. Ngân hàng TMCP Công Thương (Vietinbank)

- Tên tài khoản: **Trường Cao đẳng Y tế Cần Thơ**
- Số tài khoản: **111611342222** – Ngân hàng **Vietinbank CN Cần Thơ**

- Địa chỉ: HSSV có thể nộp tiền tại các chi nhánh hoặc phòng giao dịch:

STT	Tên Chi nhánh/ Phòng GD	Địa chỉ
1	CN Cần Thơ	Số 59 - 59A Phan Đình Phùng, p. Tân An, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
2	PGD Ninh Kiều	27 Mậu Thân, p Xuân Khánh, Q Ninh Kiều, Tp Cần Thơ
3	PGD Thới Lợi	09 Phan Đình Phùng, p. Tân An, Q. Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ
4	PGD Nguyễn Trãi	12 Nguyễn Trãi, p Cái Khế, Q Ninh Kiều, Tp Cần Thơ
5	PGD An Thới	8A CMT8, p An Thới Q Bình Thủy, Tp Cần Thơ
6	PGD Cái Răng	178 KV Yên Hạ, p Lê Bình, Q Cái Răng, Tp Cần Thơ
7	PGD Phong Điền	TTTTM huyện Phong Điền, Ấp Thị Tứ, Thị trấn Phong Điền, Phong Điền, Tp Cần Thơ
8	PGD Thành Công	Căn số LK1-4 + LK1-5, đường tỉnh 922, TT Thới Lai, Tp Cần Thơ
9	PGD Thốt Nốt	469C quốc.lộ 91, KV Phụng Thạnh 1, p Thốt Nốt, Quận Thốt Nốt, Tp Cần Thơ

### III. ĐỐI TƯỢNG

STT	Tên lớp/ Ngành	Tổng lớp	Sĩ số	Giáo viên chủ nhiệm
<b>I</b>	<b>Năm thứ I</b>	<b>25</b>	<b>1.394</b>	
1	Dược 24A	1	59	Đặng Thị Ngọc Yến
2	Dược 24B	1	60	Nguyễn Thị Diễm Trinh
3	Dược 24C	1	59	Ngô Trần Ái Linh
4	Dược 24D	1	59	Nguyễn Văn Cường
5	Dược 24E	1	57	Lê Thị Thúy
6	Dược 24F	1	59	Nguyễn Hoàng Anh
7	Dược 24G	1	60	Trần Nguyễn Thanh Mai
8	Dược 24H	1	60	
9	Dược 24I	1	60	Lưu Nguyễn Thanh Loan

10	Dược 24J	1	29	Hà Thị Bích Ngân
11	Điều dưỡng 24A	1	60	Huỳnh Bích Nhiều
12	Điều dưỡng 24B	1	59	
13	Điều dưỡng 24C	1	60	Lê Thị Nguyệt Hằng
14	Điều dưỡng 24D	1	60	
15	Điều dưỡng 24E	1	59	Phạm Văn Út
16	Điều dưỡng 24F	1	60	
17	Điều dưỡng 24G	1	60	Võ Thành Nhân
18	Điều dưỡng 24H	1	60	
19	Xét nghiệm 24A	1	57	Nguyễn Thị Tuyên
20	Xét nghiệm 24B	1	61	Lê Thị Mai Thảo
21	Phục hồi chức năng 24A	1	52	Võ Trung Tính
22	Phục hồi chức năng 24B	1	33	
23	Phục hình răng 24	1	53	Đoàn Thị Cẩm Vân
24	Hộ sinh 24	1	46	Trần Thị Thúy Hằng
25	Y sỹ 24	1	52	Quách Khánh Thành
<b>II</b>	<b>Năm thứ II</b>	<b>23</b>	<b>1.202</b>	
26	Dược 23A	1	60	Nguyễn Văn Vịnh
27	Dược 23B	1	58	
28	Dược 23C	1	53	Lưu Nguyễn Thanh Loan
29	Dược 23D	1	55	Phạm Quế Lan
30	Dược 23E	1	56	Nguyễn Hoàng Anh
31	Dược 23F	1	50	Huỳnh Văn Tư
32	Dược 23G	1	46	Chử Thị Thanh Vân
33	Dược 23H	1	53	Nguyễn Trọng Nghĩa
34	Dược 23I	1	57	Phí Thị Hằng Nga
35	Dược 23J	1	32	Hà Thị Bích Ngân
36	Điều dưỡng 23A	1	54	Nguyễn Thị Thúy An
37	Điều dưỡng 23B	1	56	Lư Thị Cẩm Nhiều
38	Điều dưỡng 23C	1	52	Nguyễn Hoài Phong
39	Điều dưỡng 23D	1	51	Văng Phú Khanh
40	Điều dưỡng 23E	1	51	Huỳnh Thị Thu Màu
41	Điều dưỡng 23F	1	54	Phạm Thị Ánh Hồng
42	Điều dưỡng 23G	1	69	Trần Thị Thu Lan
43	Xét nghiệm 23A	1	51	Ngô Bích Ngọc

44	Xét nghiệm 23B	1	37	Nguyễn Thị Huệ
45	Phục hồi chức năng 23	1	63	Hồ Thị Minh Nguyệt
46	Phục hình răng 23	1	55	Hồ Thị Minh Châu
47	Hộ sinh 23	1	29	Nguyễn Thị Bích Trâm
48	Y sỹ 23	1	60	Nguyễn Quý An
<b>III</b>	<b>Năm thứ III</b>	<b>34</b>	<b>1.061</b>	
49	Dược 11A	1	32	Hồ Thị Diễm Phương
50	Dược 11B	1	33	
51	Dược 11C	1	30	
52	Dược 11D	1	34	Dương Trương Phú
53	Dược 11E	1	31	Trịnh Phước Lộc
54	Dược 11F	1	32	
55	Dược 11G	1	32	Nguyễn Thị Thúy Nga
56	Dược 11H	1	31	
57	Dược 11I	1	31	Cao Nguyễn Hồng Khanh
58	Dược 11J	1	29	
59	Dược 11K	1	33	Tạ Văn Giáp
60	Dược 11L	1	31	
61	Dược 11M	1	30	Phạm Diệu Huệ Anh
62	Dược 11N	1	32	
63	Dược 11O	1	32	Chung Nam Phong
64	Dược 11P	1	31	
65	Điều dưỡng 15A	1	31	Hoàng Thị Yên
66	Điều dưỡng 15B	1	32	Hoàng Thị Yên
67	Điều dưỡng 15C	1	32	Đỗ Thị Như Ngọc
68	Điều dưỡng 15D	1	33	
69	Điều dưỡng 15E	1	30	Nguyễn Thị Hồng Linh
70	Điều dưỡng 15F	1	30	
71	Điều dưỡng 15G	1	31	Đặng Thị Châu Hà
72	Điều dưỡng 15H	1	35	
73	Điều dưỡng 15I	1	32	Nguyễn Thị Mai
74	Điều dưỡng 15J	1	39	
75	Xét nghiệm 6A	1	31	Nguyễn Thị Cẩm Hồng
76	Xét nghiệm 6B	1	23	
77	Xét nghiệm 6C	1	31	Hồng Thị Xuân Liễu

78	Xét nghiệm 6D	1	28	
79	Phục hồi chức năng 5	1	38	Đặng Thị Thảo Nguyên
80	Phục hình răng 5A	1	27	Phạm Văn Vẽ
81	Phục hình răng 5B	1	27	
82	Hộ sinh 5	1	27	Lê Thị Hồng Châu
<b>Tổng cộng</b>		<b>82</b>	<b>3.657</b>	

#### IV. MỨC THU

Mức thu học phí học kỳ 2:

STT	Bậc học	Học phí HKII/2024-2025	Ghi chú
1	Cao đẳng	9.050.000	
2	Trung cấp	7.900.000	

Mức thu học phí trên được áp dụng cho các khóa học bậc cao đẳng và trung cấp trong toàn Trường học kỳ II năm học 2024-2025 và được áp dụng cho cả các lớp khóa cũ chuyển tiếp cũng như các trường hợp người học trước đây còn nợ học phí.

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Phòng Tài chính – Kế toán:

- Lên kế hoạch, lập danh sách học sinh sinh viên đóng học phí với mức đóng theo quy định;
- Gửi kế hoạch và danh sách thu học phí đến phòng Quản lý học sinh sinh viên, phòng Đào tạo, các khoa;
- Đăng thông báo thu học phí lên website Trường, hướng dẫn học sinh đến ngân hàng nộp tiền hoặc chuyển khoản qua ứng dụng trên điện thoại thông minh/máy tính, chụp hình giao dịch thành công.

##### 2. Phòng Quản lý học sinh sinh viên

Phối hợp phòng Tài chính – Kế toán lập danh sách, chuyển kế hoạch và thông báo thu học phí đến giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học tập, thông tin đến học sinh sinh viên.

##### 3. Tổ Web

Hỗ trợ phòng Tài chính – Kế toán đăng thông tin trên trang Website Trường.

#### 4. Các khoa, giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học tập

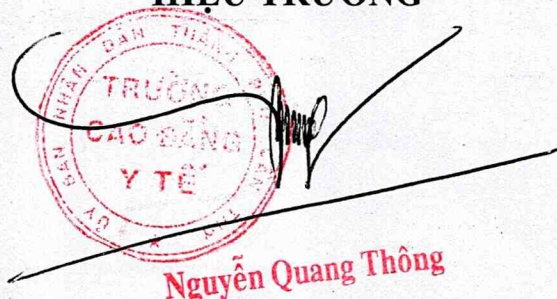
- Gửi thông báo học phí đến học sinh sinh viên, đơn đốc nhắc nhở, quán triệt học sinh sinh viên đóng học phí đúng thời gian quy định.

Trên đây là kế hoạch về việc thu học phí học kỳ 2 năm học 2024-2025, đề nghị các khoa/ phòng có liên quan và giáo viên chủ nhiệm/ cố vấn học tập các lớp phối hợp với phòng Tài chính – Kế toán triển khai thực hiện./.

#### Nơi nhận:

- BGH;
- Phòng QL HSSV;
- Phòng Đào tạo, Tổ Web;
- Các khoa; GVCN;
- Lưu: VT, TC-KT.

**HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Quang Thông

